

M 382  
3501

PGS. TS. NGUYỄN VĂN TIẾN

TRỌNG TÀI VIÊN TRUNG TÂM TRỌNG TÀI QUỐC TẾ VIỆT NAM  
CHỦ NHIỆM BỘ MÔN THANH TOÁN QUỐC TẾ - HỌC VIỆN NGÂN HÀNG



**GIÁO TRÌNH**

# THANH TOÁN QUỐC TẾ

DÀNH CHO CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC  
Đã được bổ sung và cập nhật



NHÀ XUẤT BẢN THỐNG KÊ



BỘ VĂN HÓA THÔNG TIN  
CỤC BẢN QUYỀN TÁC GIẢ VĂN HỌC - NGHỆ THUẬT

**GIẤY CHỨNG NHẬN  
ĐĂNG KÝ QUYỀN TÁC GIẢ**

CỤC BẢN QUYỀN TÁC GIẢ VĂN HỌC - NGHỆ THUẬT CHỨNG NHẬN



Tác phẩm:

*Giáo trình thành toán quốc tế*

Loại hình: *Tác phẩm viết*

Tác giả, Chủ sở hữu:

*Nguyễn Văn Tiên*  
*Số 4 ngõ 84 phố Chùa Láng,*  
*P. Láng Thượng, Q. Đống Đa, TP. Hà Nội*

Quốc tịch: *Việt Nam*  
Số CMND: *011833523*  
*15/12/2003*

Đã đăng ký quyền tác giả tại Cục Bản quyền Tác giả Văn học - Nghệ thuật

*Hà Nội, ngày 17 tháng 07 năm 2007*

**KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Số: 1503/2007/QTG

Cấp cho Tác giả đồng thời là Chủ sở hữu

**Vũ Ngọc Hoan**

**PGS. TS. NGUYỄN VĂN TIẾN**

TRỌNG TÀI VIÊN TRUNG TÂM TRỌNG TÀI QUỐC TẾ VIỆT NAM  
CHỦ NHIỆM BỘ MÔN THANH TOÁN QUỐC TẾ, HỌC VIỆN NGÂN HÀNG

---

---

**GIÁO TRÌNH**

# **THANH TOÁN QUỐC TẾ**

**DÀNH CHO CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC**

**Đã được bổ sung và cập nhật**

**© Vi nền tri thức Việt Nam !**

Không được sao chép để đứng tên người khác.

Mọi hành vi xâm phạm bản quyền sẽ bị xử lý theo pháp luật.



**NHÀ XUẤT BẢN THỐNG KÊ**



## LỜI NÓI ĐẦU

*Trước xu thế kinh tế thế giới ngày càng được quốc tế hoá, Việt Nam đang phát triển kinh tế thị trường, mở cửa, hợp tác và hội nhập; trong bối cảnh đó, hoạt động thương mại và đầu tư quốc tế nổi lên như là chiếc cầu nối giữa kinh tế trong nước với phần kinh tế thế giới bên ngoài. Để thực hiện được chức năng **cầu nối** này, thì các Nghiệp vụ ngân hàng quốc tế như: Thanh toán quốc tế, Tài trợ ngoại thương, Kinh doanh ngoại hối, Bảo lãnh ngân hàng trong ngoại thương, v.v. đóng vai trò là **công cụ** thiết yếu và ngày càng trở nên quan trọng.*

*Ngày nay, Thanh toán quốc tế và Tài trợ ngoại thương là một dịch vụ ngày càng trở nên quan trọng đối với các Ngân hàng Thương mại, là một mắt xích quan trọng thúc đẩy phát triển các hoạt động kinh doanh khác của ngân hàng, đồng thời hỗ trợ và đẩy mạnh hoạt động kinh doanh Xuất - Nhập khẩu, đầu tư nước ngoài. Thanh toán quốc tế ra đời dựa trên nền tảng Thương mại quốc tế, nhưng Thương mại quốc tế có tồn tại và phát triển được hay không lại còn phụ thuộc vào khâu thanh toán có thông suốt, kịp thời, an toàn và chính xác hay không.*

*Thương mại và Thanh toán quốc tế vốn dĩ là **phức tạp và nhiều rủi ro hơn** so với Thương mại và Thanh toán nội địa, bởi vì nó chịu chi phối bởi không chỉ luật lệ và tập quán địa phương mà còn cả luật lệ và tập quán quốc tế, sử dụng ngôn ngữ nước ngoài và đồng tiền thanh toán thường là ngoại tệ. Chính vì vậy, các bên tham gia Thương mại và Thanh toán quốc tế cần thành thạo không những về ngôn ngữ, quy trình kỹ thuật nghiệp vụ, mà còn cả các thông lệ, tập quán, luật pháp địa phương và quốc tế.*

Môn học Thanh toán quốc tế là môn học nghiệp vụ cơ bản tại các trường Đại học khối kinh tế. Với kiến thức cơ bản, mở rộng và chuyên sâu, có tính lý luận, nghiệp vụ và thực tiễn về một lĩnh vực phức tạp là Ngoại thương và Thanh toán quốc tế, cuốn **"Giáo trình Thanh toán quốc tế"** được biên soạn nhằm đáp ứng kịp thời nhu cầu dạy và học tại các trường Đại học trong điều kiện Việt Nam hội nhập quốc tế ngày một sâu rộng.

Điểm nổi bật của cuốn Giáo trình này là đã cập nhật được những kiến thức mới nhất về nghiệp vụ Thanh toán quốc tế nói chung, đặc biệt là toàn bộ quy trình giao dịch L/C được phân tích trên nền tảng của UCP 600.

Với phương pháp tiếp cận có hệ thống, tinh tiến từ đơn giản đến phức tạp, từ lý luận đến thực tiễn thực hành nghiệp vụ, nên hy vọng rằng **cuốn Giáo trình** sẽ đáp ứng được tốt nhất việc dạy và học, nghiên cứu và thực hành cho sinh viên và giảng viên.

Mặc dù đã cố gắng tập trung trí tuệ và năng lực hiểu biết của mình vào việc biên soạn cuốn Giáo trình này, nhằm giúp sinh viên có được tài liệu nghiên cứu và học tập tốt nhất, nhưng cuốn Giáo trình chắc chắn không tránh khỏi những thiếu sót. Tôi xin cảm ơn và chân thành đón nhận những ý kiến đóng góp của các bạn sinh viên, bạn đọc gần xa và những ai quan tâm để lần tái bản tiếp theo được tốt hơn.

Bạn đọc có nhu cầu tư vấn về Nghiệp vụ thanh toán quốc tế, xin vui lòng chuyển câu hỏi vào địa chỉ: <[tuvan.ttqt@gmail.com](mailto:tuvan.ttqt@gmail.com)>, tác giả sẽ nghiên cứu trả lời miễn phí.

Xin chân thành cảm ơn!

Tác giả  
PGS. TS. NGUYỄN VĂN TIẾN

Xin liên hệ tác giả:

ĐT: 0912 11 22 30

---

© PGS. TS. Nguyễn Văn Tiến - Học viện Ngân hàng

## MỤC LỤC TÓM TẮT

### PHẦN I - CƠ SỞ CỦA THANH TOÁN QUỐC TẾ

<i>Chương 1:</i> HỢP ĐỒNG NGOẠI THƯƠNG	13
<i>Chương 2:</i> CHỨNG TỪ THƯƠNG MẠI TRONG TTQT	41
<i>Chương 3:</i> PHƯƠNG TIỆN THANH TOÁN QUỐC TẾ	105
<i>Chương 4:</i> ĐIỀU KIỆN THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ - INCOTERMS 2000	171

### PHẦN II - NGHIỆP VỤ THANH TOÁN QUỐC TẾ

<i>Chương 5:</i> TỔNG QUAN VỀ THANH TOÁN QUỐC TẾ	216
<i>Chương 6:</i> PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN ỨNG TRƯỚC, GHI SỔ VÀ CHUYỂN TIỀN	248
<i>Chương 7:</i> PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN NHỜ THU	265
<i>Chương 8:</i> PHƯƠNG THỨC TÍN DỤNG CHỨNG TỪ	316
<i>Phụ trương 9:</i> UCP 600 SONG NGỮ ANH - VIỆT	416
<i>Phụ trương 10:</i> ISBP 681 SONG NGỮ ANH - VIỆT	456

### PHẦN III - TÀI TRỢ NGOẠI THƯƠNG

<i>Chương 11:</i> TỔNG QUAN VỀ TÀI TRỢ NGOẠI THƯƠNG	502
<i>Chương 12:</i> BẢO LÃNH NGÂN HÀNG TRONG NGOẠI THƯƠNG	516
<i>Chương 13:</i> NGHIỆP VỤ FACTORING VÀ FORFAITING	544

PHẦN IV - HỆ THỐNG CÂU HỎI VÀ BÀI TẬP	567
---------------------------------------	-----

# MỤC LỤC CHI TIẾT

<b>Lời nói đầu</b>	<b>3</b>
<b>CHƯƠNG 1: HỢP ĐỒNG NGOẠI THƯƠNG</b>	<b>13</b>
1. RỦI RO TRONG THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ	13
2. HỢP ĐỒNG NGOẠI THƯƠNG	15
2.1. Khái niệm và đặc điểm	15
2.2. Kết cấu nội dung của hợp đồng ngoại thương	17
2.2.1. Phần mở đầu	17
2.2.2. Phần các điều kiện về nội dung	18
<b>CHƯƠNG 2: CHỨNG TỪ THƯƠNG MẠI TRONG THANH TOÁN QUỐC TẾ</b>	<b>41</b>
1. CHỨNG TỪ VẬN TẢI	42
1.1. Vận đơn đường biển	42
1.1.1. Khái niệm và đặc điểm	43
1.1.2. Các chức năng và phạm vi sử dụng	44
1.1.3. Hình thức vận đơn đường biển	47
1.1.4. Nội dung vận đơn đường biển	49
1.1.5. Nhận biết vận đơn đường biển	52
1.1.6. Một số lưu ý khi sử dụng vận đơn đường biển	66
1.2. Biên lai gửi hàng đường biển không chuyển nhượng	73
1.3. Vận đơn hàng không	75
1.3.1. Khái niệm, nội dung và đặc điểm	75
1.3.2. Những lưu ý khi sử dụng vận đơn hàng không	79
1.4. Chứng từ vận tải đa phương thức	80



<b>2. CHỨNG TỪ BẢO HIỂM HÀNG HOÁ</b>	<b>84</b>
2.1. Khái niệm và giải thích thuật ngữ	84
2.2. Tại sao phải bảo hiểm hàng hoá XNK	85
2.3. Các loại chứng từ bảo hiểm hàng hoá	86
2.4. Nội dung của chứng từ bảo hiểm hàng hoá	88
2.5. Những lưu ý khi sử dụng chứng từ bảo hiểm	94
<b>3. CÁC CHỨNG TỪ VỀ HÀNG HOÁ</b>	<b>97</b>
3.1. Hoá đơn thương mại	97
3.2. Giấy chứng nhận xuất xứ	101
3.3. Các chứng từ hàng hoá khác	104
<b>CHƯƠNG 3: PHƯƠNG TIỆN THANH TOÁN QUỐC TẾ</b>	<b>105</b>
<b>1. HỐI PHIẾU</b>	<b>105</b>
1.1. Quá trình hình thành và phát triển	105
1.2. Khái niệm và các bên tham gia	108
1.3. Những nội dung bắt buộc của hối phiếu	109
1.4. Các đặc điểm của hối phiếu	116
1.5. Phân loại hối phiếu	119
1.6. Các nghiệp vụ liên quan đến hối phiếu	122
<b>2. KỲ PHIẾU</b>	<b>129</b>
2.1. Khái niệm	129
2.2. Nội dung	130
<b>3. SÉC</b>	<b>131</b>
3.1. Khái niệm và nội dung	133
3.2. Những người liên quan đến séc	137
3.3. Các loại séc thông dụng	137
<b>4. THẺ NGÂN HÀNG</b>	<b>139</b>
4.1. Khái niệm	139
4.2. Công nghệ thẻ ngân hàng	142
4.3. Các bên tham gia hoạt động thẻ	143
<b>5. LUẬT CÁC CÔNG CỤ CHUYỂN NHƯỢNG CỦA VIỆT NAM</b>	<b>147</b>

<b>CHƯƠNG 4: ĐIỀU KIỆN THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ - INCOTERMS 2000</b>	<b>171</b>
<b>1. TỔNG QUAN VỀ INCOTERMS</b>	<b>171</b>
1.1. Mục đích của Incoterms	171
1.2. Phạm vi điều chỉnh và tính chất pháp lý tùy ý của Incoterms	172
1.3. Tại sao phải sửa đổi Incoterms	174
1.4. Cấu trúc và đặc điểm của Incoterms 2000	175
1.5. Những lưu ý khi sử dụng Incoterms 2000	176
<b>2. CÁC (13) ĐIỀU KIỆN THƯƠNG MẠI CỦA INCOTERMS 2000</b>	<b>178</b>
2.1. EXW - EX Works	178
2.2. FCA - Free CArrier	180
2.3. FAS - Free Alogside Ship	183
2.4. FOB - Free On Board	186
2.5. CFR - Cost and FREight	188
2.6. CIF - Cost, Insurance and Freight	191
2.7. CPT - Carriage Paid To	195
2.8. CIP - Carriage and Insurance Paid to	198
2.9. DAF - Delivered At Frontier	201
2.10. DES - Delivered At Ship	205
2.11. DEQ - Delivered Ex Quay	207
2.12. DDU - Delivered Duty Unpaid	210
2.13. DDP - Delivered Duty Paid	213
<b>CHƯƠNG 5: TỔNG QUAN VỀ THANH TOÁN QUỐC TẾ</b>	<b>216</b>
<b>1. KHÁI NIỆM THANH TOÁN QUỐC TẾ</b>	<b>216</b>
1.1. Cơ sở hình thành thanh toán quốc tế	216
1.2. Khái niệm thanh toán quốc tế	219
<b>2. VAI TRÒ CỦA THANH TOÁN QUỐC TẾ</b>	<b>221</b>
2.1. Thanh toán quốc tế đối với nền kinh tế	221
2.2. Ngân hàng thương mại với thanh toán quốc tế	222
2.3. Thanh toán quốc tế - Hoạt động sinh lời của NHTM	224